

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHỢ ĐỒN  
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2021/HSST

Ngày: 08/9/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hiến Công Hanh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lâm Hoàng Huy và bà Lý Thị Minh Phương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Ngọc Anh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn** tham gia phiên tòa: Bà Lục Thị Thơm - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Triệu Văn H (tên gọi khác: Không). Sinh ngày: 14/02/1984 tại huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã Ng, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Triệu Văn C và con bà Bàn Thị V; Vợ Nguyễn Thị H; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị tạm giữ từ ngày 09/6/2021 đến ngày 15/6/2021 thì được hủy bỏ, chuyển sang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988, trú tại thôn B, xã Ng, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 45 phút ngày 09/6/2021, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an huyện C đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn B, xã Ng, huyện C, tỉnh Bắc Kạn đã phát hiện và bắt quả tang Triệu Văn H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ là 02 (hai) gói nilon

màu trắng, bên trong có chứa cục và chất bột màu trắng. Tiến hành trích mẫu cục và bột màu trắng trong 02 (hai) gói cho vào thuốc thử phát hiện nhanh các chất ma túy, kết quả thuốc thử phản ứng dương tính với ma túy loại Heroine. Ngoài ra tiến hành tạm giữ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIR BLADE, Biển kiểm soát 97B1-778.52; 01 (một) đăng ký xe số 046331 mang tên Nguyễn Thị H.

Hồi 17 giờ 00 phút ngày 09/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở, công trình phụ cận đối với Triệu Văn H tại thôn B, xã Ng, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Qua khám xét không phát hiện và thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Tại biên bản mở niêm phong cân xác định khối lượng hồi 13 giờ 45 phút ngày 09/6/2021 xác định: Cân riêng toàn bộ cục và chất bột màu trắng gói trong 02 (hai) gói nilon màu trắng có khối lượng 0,24 g (không phẩy hai tư gam).

Tại bản kết quả giám định số 115/KTHS-MT ngày 14/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,24g (không phẩy hai tư gam).

Quá trình điều tra, truy tố Triệu Văn H khai nhận: 02 (hai) gói ma túy Heroine mà Cơ quan Công an thu giữ khi bắt quả tang là của H do H mua về để sử dụng cá nhân, cụ thể: khoảng 08 giờ 30 phút tại khu vực A thuộc tổ D, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, H mua 01 (một) gói ma túy với một người không rõ tên tuổi địa chỉ với số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy H đã sử dụng một phần trong số ma túy vừa mua được. Số ma túy còn lại, H chia thành 02 (hai) gói nhỏ và cất vào túi đựng trước bên phải chiếc quần đang mặc trên người rồi điều khiển xe đi về nhà. Đến khoảng 09 giờ 45 phút, khi đi đến khu vực thôn B, xã Ng, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì bị Cơ quan Công an phát hiện và bắt quả tang thu giữ 02 (hai) gói ma túy trên.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKSCĐ ngày 10/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Triệu Văn H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

*"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a) ...*

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam";*

\* Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo Triệu Văn H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo H mức hình phạt từ 12 đến 18 tháng tù; không phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; Đối với 01 (một) xe mô tô HONDA AIR BLADE, màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 97B1-778.52, xe đã qua sử dụng cùng 01 (một) đăng ký xe số 046331 mang tên Nguyễn Thị H. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản hình thành sau khi bị cáo Triệu Văn H kết hôn với chị Nguyễn Thị H (kết hôn năm 2014, xe mua năm 2018). Do H sử dụng chiếc xe vào việc tàng trữ trái phép chất ma túy nên cần tịch thu 1/3 giá trị phần của bị cáo sung quỹ nhà nước, 2/3 giá trị xe còn lại trả cho chị Nguyễn Thị H.

- Án phí: Áp dụng Điều 135 Điều 136/BLTTHS; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 9/6/2021, tại khu vực bến xe cũ thuộc tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, Triệu Văn H có hành vi mua trái phép 01 (một) gói ma túy Heroine có khối lượng 0,24g (không phẩy hai tư gam) với giá 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) với một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ để sử dụng cá nhân.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với kết luận giám định số 115/KTHS-MT ngày 14/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Khi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vì bản thân bị cáo vẫn thực hiện. Hội đồng xét xử xác định: Hành vi tàng trữ 0,24g (không phẩy hai tư gam) ma túy, loại Heroin của bị cáo cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 32/CT-VKSCĐ ngày 10/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo thực hiện: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự xã hội tại địa phương, gây bức xúc trong nhân dân nên cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo H thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo có ông nội được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Trước khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tù như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đảm bảo việc răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: “5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng”. Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, bản thân có sử dụng chất ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và các bao bì liên quan đến việc niêm phong ma túy.

Đối với 01 (một) xe mô tô HONDA AIR BLADE, màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 97B1-778.52, xe đã qua sử dụng; 01 (một) đăng ký xe số 046331 mang tên Nguyễn Thị H. Tại phiên tòa chị H và bị cáo đều khai nhận: Tiền mua xe có được là do chị H đi làm công nhân Công ty Sam Sung mà có, bị cáo H không có đóng góp công sức hoặc bằng tiền với chị H vào việc mua chiếc xe trên. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định chiếc xe trên là tài sản hình thành sau khi bị cáo Triệu Văn H kết hôn với chị Nguyễn Thị H (kết hôn năm 2014, xe mua năm 2018). Chị H đề nghị được lấy lại chiếc xe mô tô, nhưng do H sử dụng chiếc xe là tài sản chung vào việc tàng trữ trái phép chất ma túy nên cần tịch thu 1/3 giá trị xe (phần thuộc sở hữu của bị cáo) sung quỹ nhà nước, còn 2/3 giá trị xe còn lại (phần thuộc sở hữu của chị H) trả lại cho chị Nguyễn Thị H là phù hợp.

[7]. Đối với người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) theo lời khai của bị cáo Triệu Văn H là người đã bán ma túy Heroine cho Hà tại khu vực A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Kết thúc điều tra Triệu Văn H không cung cấp được danh tính, địa chỉ cụ thể nên không đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

[8] Đối với chị Nguyễn Thị H (là vợ của Triệu Văn H). Qua điều tra xác định được việc H sử dụng xe vào việc đi mua ma túy và tàng trữ ma túy chị H

không biết nên không có căn cứ để xử lý.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 135 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Triệu Văn H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Triệu Văn H 12 (Mười hai) tháng tù, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 09/6/2021 đến ngày 15/6/2021, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù của bản án.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì đã được niêm phong dán kín ký hiệu T115 (*bên trong phong bì có chứa 0,21 g cục và bột màu trắng là ma túy loại Heroine cùng phong bì và bao gói cũ niêm phong ban đầu ký hiệu H2*) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn hoàn trả lại cơ quan trưng cầu giám định; 01 (một) phong bì đã được niêm phong kín ký hiệu H3, bên trong có nilon và giấy gói ban đầu cùng phong bì ký hiệu H1.

- Tịch thu 01 (một) xe mô tô HONDA AIR BLADE, màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 97B1-778.52, có số khung RLHJF6328HZ143725, có số máy JF63E2172788 (Phần mặt nạ trước đã bị vỡ) kèm theo 01 (một) đăng ký xe số 046331 mang tên Nguyễn Thị H để hóa giá sung quỹ Nhà nước 1/3 giá trị bằng tiền (Phần giá trị thuộc quyền sở hữu của bị cáo), còn 2/3 giá trị xe bằng tiền còn lại sau khi hóa giá thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị H (vợ bị cáo) đề nghị trả lại cho chị H sở hữu.

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn*).

4. Về án phí: Bị cáo Triệu Văn H phải nộp 200.000,đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

"*Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự*".

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Chợ Đồn;
- CA huyện Chợ Đồn;
- THADS huyện Chợ Đồn ;
- TA tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn ;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Người có QL,NVLQ ;
- Bị cáo ;
- Lưu hồ sơ vụ án .

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa****Hiển Công Hanh**